TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH THUỶ** **TỈNH PHÚ THO**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 98/2019/QĐST-HNGĐ	*Thanh Thuỷ, ngày 21 tháng 10 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 138/2019/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 8 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Khu 5, xã H, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị S, sinh năm 1994

Địa chỉ: Khu 5, xã H, huyện T, tỉnh Phú Thọ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Nguyễn Văn V và chị Nguyễn Thị S

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh V chị S xác định vợ chồng có hai con chung là cháu Nguyễn Tiến P, sinh năm 2014 và cháu Nguyễn Minh N, sinh năm 2017

Khi ly hôn, hai bên thống nhất giao con chung là cháu Nguyễn Minh N, sinh ngày 1x/02/2017 cho chị Nguyễn Thị S trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung kể từ ngày 21/10/2019 cho tới khi cháu N thành niên. Giao con chung là cháu Nguyễn Tiến P, sinh ngày 0x/9/2014 cho anh Nguyễn Văn V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung kể từ ngày 21/10/2019 cho tới khi cháu P thành niên Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp gia đình: Anh V chị S đều xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí ly hôn: Anh Nguyễn Văn V nhận nộp cả 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2017/0001617 ngày 26/8/2019 tại chi cục thi hành án Dân sự huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ. Hoàn trả lại cho anh V số tiền chênh lệch là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người đươc thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Thanh Thủy;
- THA Dân sự huyện Thanh Thủy
- UBND xã Hoàng Xá (Nơi đăng ký KH)
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Hồng